VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 281/2025/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2025

NGHỊ ĐỊNH
Quy định chế độ, chính sách và công tác bảo đảm đối với cá nhân, tổ chức làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định chế độ, chính sách và công tác bảo đảm đối với cá nhân, tổ chức làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chế độ, chính sách đối với cá nhân làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ hoặc được cấp có thẩm quyền huy động tham gia tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ ở trong nước và nước ngoài; công tác bảo đảm đối với tổ chức trực tiếp chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; chi hỗ trợ xây dựng, tu bổ, tôn tạo các công trình ghi công liệt sĩ, Đài tưởng niệm, Đài hữu nghị quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh ở nước ngoài.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ, công nhân và viên chức quốc phòng thuộc biên chế các đội tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ.

2. Người không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này được cấp có thẩm quyền huy động trực tiếp làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; thực hiện các hoạt động liên quan đến công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; người

cung cấp thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ; thân nhân hoặc người thờ cúng liệt sĩ hoặc người được ủy quyền đi tìm kiếm thông tin về mộ liệt sĩ.

3. Thành viên thuộc các tổ chức quy định tại điểm b khoản 4 Điều này.

4. Các tổ chức trực tiếp chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ, gồm:

a) Các đội tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ ở trong nước và nước ngoài.

b) Ban Chỉ đạo các cấp về tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin (viết gọn là Ban Chỉ đạo); Ban Công tác đặc biệt các cấp về tìm kiếm, quy tập, hồi hương hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh tại Lào trong các thời kỳ chiến tranh (viết gọn là Ban Công tác đặc biệt); Ủy ban Chuyên trách các cấp về tìm kiếm, quy tập, hồi hương hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh tại Campuchia trong các thời kỳ chiến tranh (viết gọn là Ủy ban Chuyên trách); Văn phòng Ban Chỉ đạo quốc gia, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo hoặc Ban Công tác đặc biệt hoặc Ủy ban Chuyên trách các cấp (viết gọn là Cơ quan Thường trực các cấp).

c) Các đơn vị được giao nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; rà soát, hoàn thiện hồ sơ danh sách liệt sĩ, mộ liệt sĩ; kết luận địa bàn, lập bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; đơn vị quân đội đón tiếp thân nhân hoặc người thờ cúng liệt sĩ hoặc người được ủy quyền đến nơi liệt sĩ chiến đấu, công tác trước khi hy sinh để tìm kiếm thông tin về mộ liệt sĩ.

5. Cá nhân, tổ chức, địa phương có liên quan đến công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ.

Chương II
CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI CÁ NHÂN LÀM NHIỆM VỤ TÌM KIẾM, QUY TẬP HÀI CỐT LIỆT SĨ

Điều 3. Chế độ, chính sách đối với cá nhân thuộc biên chế các đội tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ

Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này trong thời gian làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ, ngoài chế độ tiền lương, phụ cấp và các chế độ theo quy định hiện hành còn được hưởng các chế độ, chính sách sau đây:

1. Phụ cấp trách nhiệm hằng tháng bằng 0,5 lần so với mức lương cơ sở theo quy định của Chính phủ tại thời điểm thực hiện chế độ đối với người hưởng lương và so với mức phụ cấp quân hàm binh nhì đối với hạ sĩ quan, binh sĩ.

Thời gian hưởng kể từ tháng thực tế làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ đến tháng kết thúc thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ của cấp có thẩm quyền.

2. Phụ cấp đặc thù hằng tháng bằng 20% mức tiền lương theo cấp bậc quân hàm hoặc loại, nhóm, bậc hiện hưởng cộng với phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) đối với người hưởng lương hoặc phụ cấp quân hàm hiện hưởng đối với hạ sĩ quan, binh sĩ khi làm nhiệm vụ trong nước; bằng 100% mức tiền lương theo cấp bậc quân hàm hoặc loại, nhóm, bậc hiện hưởng cộng với phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) đối với người hưởng lương hoặc phụ cấp quân hàm hiện hưởng đối với hạ sĩ quan, binh sĩ khi làm nhiệm vụ ở nước ngoài.

Phụ cấp đặc thù được tính hưởng theo tháng, trường hợp không đủ tháng được thực hiện như sau: Từ đủ 15 ngày trở lên được tính hưởng bằng 01 tháng, dưới 15 ngày được tính hưởng bằng 1/2 tháng.

3. Được ăn thêm bằng 02 (hai) lần mức tiền ăn cơ bản của hạ sĩ quan, binh sĩ bộ binh/người/ngày làm nhiệm vụ ở nước ngoài, tiền ăn thêm được tính từ ngày xuất cảnh ra nước ngoài thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ đến ngày nhập cảnh về nước; bằng 01 (một) lần mức tiền ăn cơ bản của hạ sĩ quan, binh sĩ bộ binh/người/ngày làm nhiệm vụ trong nước, được tính theo ngày thực tế làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ theo kế hoạch tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ của cấp có thẩm quyền. Tiền ăn thêm nêu trên được đưa vào bữa ăn, không thanh toán tiền mặt.

4. Được hưởng chế độ bồi dưỡng bằng 0,2 lần mức lương cơ sở/người/ngày tính theo ngày thực tế làm nhiệm vụ khảo sát, xác minh thông tin, tổ chức các hoạt động tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ (tính cả thời gian cơ động lực lượng). Trong ngày thực tế làm nhiệm vụ, nếu làm nhiệm vụ dưới 04 giờ được tính bằng 1/2 ngày, từ đủ 04 giờ trở lên được tính bằng 01 ngày. Khi hưởng chế độ bồi dưỡng nêu trên thì không hưởng chế độ công tác phí.

5. Được cấp trang phục chuyên dùng bằng hiện vật quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

6. Bồi dưỡng sức khỏe mức 1.500.000 đồng/người (không quá 02 lần/năm), được tính hưởng như sau: Thời gian làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ (bao gồm cả thời gian tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ ở trong nước và nước ngoài; nếu gián đoạn thì được cộng dồn) từ đủ 06 tháng đến 12 tháng được bồi dưỡng 02

(hai) lần; dưới 06 tháng được bồi dưỡng 01 (một) lần; khi Chính phủ điều chỉnh tăng tiền lương cơ sở thì mức bồi dưỡng quy định tại khoản này được điều chỉnh tăng theo tỷ lệ tăng tiền lương cơ sở.

7. Đội trưởng, Chính trị viên, Phó Đội trưởng, Chính trị viên phó các đội tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ được hỗ trợ tiền điện thoại mức 200.000 đồng/tháng; khi Chính phủ điều chỉnh tăng tiền lương cơ sở thì mức hỗ trợ quy định tại khoản này được điều chỉnh tăng theo tỷ lệ tăng tiền lương cơ sở.

8. Khi làm nhiệm vụ ở nước ngoài được hưởng thêm các chế độ sau:

a) Phụ cấp khu vực hằng tháng bằng 01 (một) lần so với mức lương cơ sở theo quy định của Chính phủ tại thời điểm thực hiện chế độ đối với người hưởng lương, so với mức phụ cấp quân hàm binh nhì đối với hạ sĩ quan, binh sĩ.

Phụ cấp khu vực được tính hưởng theo tháng, trường hợp không đủ tháng được tính như sau: Từ đủ 15 ngày trở lên được tính hưởng bằng 01 tháng, dưới 15 ngày được tính hưởng bằng 1/2 tháng. Thời gian hưởng kể từ tháng xuất cảnh ra nước ngoài thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ đến tháng nhập cảnh về nước.

b) Hỗ trợ học tiếng Lào, tiếng Campuchia đối với lực lượng làm nhiệm vụ tại Lào, Campuchia: Mức tối đa 2.000.000 đồng/người/năm (thời gian không quá 03 năm/người).

c) Trường hợp bị thương, bị bệnh phải khám và điều trị tại các cơ sở y tế ở nước ngoài thì được thanh toán các khoản chi phí khám, chữa bệnh theo quy định của cơ sở y tế nước sở tại; được hưởng tiền bồi dưỡng, tiền ăn thêm bằng mức quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này. Nếu chuyển về nước điều trị, được thanh toán chi phí vận chuyển theo thực chi.

d) Thời gian thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ ở nước ngoài được tính quy đổi thời gian công tác theo hệ số 01 năm bằng 01 năm 06 tháng để hưởng chế độ trợ cấp 01 (một) lần khi thôi phục vụ tại ngũ theo quy định hiện hành.

9. Trách nhiệm chi trả

a) Các chế độ, chính sách và trang phục chuyên dùng bằng hiện vật quy định tại Điều này do đội tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ cấp phát, chi trả và thanh quyết toán theo quy định.

b) Chế độ quy định tại khoản 1, 2; khoản 7; điểm a khoản 8 Điều này được chi trả cùng kỳ lương hằng tháng và không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

Điều 4. Chế độ, chính sách đối với thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Công tác đặc biệt; Ủy ban Chuyên trách; Văn phòng Ban Chỉ đạo quốc gia; Cơ quan Thường trực các cấp

Thành viên các tổ chức quy định tại điểm b khoản 4 Điều 2 Nghị định này trong thời gian trực tiếp làm nhiệm vụ kiểm tra, chỉ đạo công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ, ngoài chế độ tiền lương, phụ cấp và các chế độ khác theo quy định, còn được hưởng các chế độ sau:

1. Khi kiểm tra, chỉ đạo công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ ở nước ngoài

a) Được hưởng chế độ công tác phí đối với cán bộ, công chức nhà nước đi công tác nước ngoài theo quy định hiện hành.

b) Được hưởng chế độ bồi dưỡng theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị định này đối với ngày trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra các hoạt động tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ.

c) Trường hợp bị thương, bị bệnh được hưởng chế độ, chính sách quy định tại điểm c khoản 8 Điều 3 Nghị định này.

2. Khi kiểm tra, chỉ đạo công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ ở trong nước, được hưởng chế độ bồi dưỡng theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị định này đối với ngày trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra các hoạt động tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ trên thực địa. Khi hưởng chế độ bồi dưỡng nêu trên thì không hưởng chế độ công tác phí.

3. Các đơn vị được giao nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ mà không thành lập Ban Chỉ đạo, khi tổ chức đoàn công tác đi kiểm tra, chỉ đạo công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ do đơn vị mình đảm nhiệm thì thành viên đoàn công tác được hưởng chế độ bồi dưỡng theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị định này. Khi hưởng chế độ bồi dưỡng nêu trên thì không hưởng chế độ công tác phí.

4. Người không thuộc thành viên các tổ chức quy định tại điểm b khoản 4 Điều 2 Nghị định này, được cấp có thẩm quyền cử tham gia đoàn công tác kiểm tra, chỉ đạo công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ, được hưởng chế độ, chính sách quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2 Điều này.

5. Chế độ, chính sách quy định tại khoản 1, 2, 3 và khoản 4 Điều này do Văn phòng Ban Chỉ đạo quốc gia, Cơ quan Thường trực các cấp, đơn vị cấp sư đoàn và tương đương lập kế hoạch trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, chi trả và thanh quyết toán theo quy định.

Điều 5. Chế độ, chính sách đối với người được cấp có thẩm quyền huy động thực hiện nhiệm vụ hoặc phối hợp thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; người cung cấp thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ; thân nhân hoặc người thờ cúng liệt sĩ hoặc người được ủy quyền đi tìm thông tin về mộ liệt sĩ

1. Người được cấp có thẩm quyền huy động trực tiếp làm nhiệm vụ hoặc phối hợp làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ ở nước ngoài là người địa phương (người bản địa, số người huy động tối đa không quá 50% quân số đội tìm kiếm, quy tập); trong thời gian huy động được hưởng chế độ, chính sách sau:

a) Được hưởng chế độ bồi dưỡng bằng 0,3 lần mức lương cơ sở/người/ngày đối với những ngày thực tế được cấp có thẩm quyền huy động làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ.

b) Được bảo đảm tiền ăn bằng 02 (hai) lần mức tiền ăn của hạ sĩ quan, binh sĩ bộ binh/người/ngày, tính theo số ngày thực tế được cấp có thẩm quyền huy động làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ.

c) Được hỗ trợ tiền mua trang phục chuyên dùng, cụ thể:

Thời gian làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ từ đủ 01 tháng trở xuống được hỗ trợ 500.000 đồng/người; có thời gian làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ từ trên 01 tháng đến đủ 02 tháng được hỗ trợ 1.000.000 đồng/người; có thời gian làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ từ trên 02 tháng đến đủ 03 tháng được hỗ trợ 1.500.000 đồng/người; khi Chính phủ điều chỉnh tăng tiền lương cơ sở thì mức hỗ trợ quy định tại khoản này được điều chỉnh tăng theo tỷ lệ tăng tiền lương cơ sở.

Thời gian làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ từ trên 03 tháng được bảo đảm trang phục chuyên dùng quy định tại mục 1 Phụ lục I kèm theo Nghị định này và được cấp bằng tiền mặt.

d) Được bố trí phương tiện đi lại (đi cùng đội tìm kiếm, quy tập).

đ) Trong thời gian làm nhiệm vụ nếu bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương, bị chết (không thuộc trường hợp cố ý gây thương tích, tự sát, tự hủy hoại sức khỏe bản thân hoặc tai nạn do sử dụng rượu, bia, chất ma túy, tiền chất ma túy hoặc tai nạn do mâu thuẫn của bản thân với người gây ra tai nạn mà không liên quan đến nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ) thì được hưởng chế độ, chính sách, như sau:

Được thanh toán 100% chi phí khám, chữa bệnh theo quy định của cơ sở y tế nước sở tại.

Trong thời gian điều trị nội trú được hưởng tiền bồi dưỡng và tiền ăn theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều này.

Trường hợp hết thời gian huy động mà vẫn tiếp tục điều trị nội trú thì được thanh toán chi phí khám, chữa bệnh, hưởng tiền bồi dưỡng và tiền ăn theo quy định nêu trên nhưng tối đa không quá 15 ngày; nếu hết 15 ngày mà bệnh vẫn chưa ổn định thì được điều trị đến khi ổn định ra viện theo chỉ định của cơ sở y tế và được thanh toán 100% chi phí khám, chữa bệnh.

Trường hợp bị ốm đau, tai nạn dẫn đến chết thì thân nhân của người được huy động được hỗ trợ 01 (một) lần bằng 10 tháng lương cơ sở.

2. Người được cấp có thẩm quyền huy động là người từ Việt Nam sang tham gia dẫn đường chỉ nơi chôn cất liệt sĩ ở nước ngoài

a) Đối tượng, điều kiện người được huy động: Là người từng tham gia chiến đấu trên địa bàn tìm kiếm, quy tập (có giấy tờ, hồ sơ chứng minh đã từng tham gia chiến đấu trên địa bàn tìm kiếm, quy tập) và trực tiếp chôn cất liệt sĩ hoặc nhìn thấy, chứng kiến đồng chí, đồng đội mình chôn cất liệt sĩ; không mắc bệnh hiểm nghèo, bệnh điều trị dài ngày theo quy định, bảo đảm sức khỏe tham gia thực hiện nhiệm vụ.

b) Thời gian huy động không quá 10 ngày làm việc từ ngày xuất cảnh đến ngày nhập cảnh; số lượng tối đa không quá 02 người cho 01 thông tin về nơi chôn cất liệt sĩ.

c) Được cơ quan huy động bảo đảm các thủ tục xuất, nhập cảnh theo quy định và bảo đảm nơi ăn, nghỉ cùng đội tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; được hưởng các chế độ, chính sách quy định tại điểm a, b, c, d khoản 1 Điều này.

Trường hợp người được huy động đang hưởng lương, phụ cấp và tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, nếu có mức tiền lương, phụ cấp hiện hưởng theo ngày (mức tiền lương, phụ cấp theo ngày được tính bằng tiền lương, phụ cấp theo tháng chia 24 ngày) cao hơn mức tiền bồi dưỡng theo ngày quy định tại điểm a khoản 1 Điều này thì được hưởng mức bồi dưỡng bằng mức tiền lương, phụ cấp hiện hưởng theo ngày đã hưởng của tháng trước liền kề tháng được huy động; thời gian huy động được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, việc làm.

d) Người được huy động đang tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp trong thời gian làm nhiệm vụ ở nước

ngoài nếu bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương, bị chết được hưởng chế độ, chính sách, như sau:

Được thanh toán 100% chi phí khám, điều trị theo quy định của nước sở tại. Nếu chuyển về nước điều trị được thanh toán chi phí vận chuyển theo thực chi.

Trong thời gian huy động nếu điều trị nội trú tại nước ngoài được hưởng tiền bồi dưỡng, tiền ăn theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều này.

Trường hợp hết thời gian huy động mà vẫn tiếp tục điều trị nội trú tại nước ngoài thì được thanh toán chi phí khám, chữa bệnh, hưởng tiền bồi dưỡng và tiền ăn theo quy định nêu trên nhưng tối đa không quá 15 ngày; nếu hết 15 ngày mà bệnh vẫn chưa ổn định thì được chuyển về nước điều trị đến khi ổn định ra viện theo chỉ định của cơ sở y tế và hưởng các chế độ về bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế.

Trường hợp bị bệnh, tai nạn dẫn đến thương tật hoặc chết được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và an toàn vệ sinh lao động.

đ) Người được huy động không tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn, bệnh nghề nghiệp, trong thời gian làm nhiệm vụ ở nước ngoài nếu bị ốm đau, tai nạn, bị thương, bị chết được hưởng chế độ, chính sách như sau:

Được thanh toán 100% chi phí khám, chữa bệnh theo quy định của nước sở tại. Nếu chuyển về nước điều trị được thanh toán chi phí vận chuyển theo thực chi.

Trong thời gian huy động nếu điều trị nội trú tại nước ngoài được hưởng tiền bồi dưỡng, tiền ăn theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều này.

Trường hợp hết thời gian huy động mà vẫn tiếp tục điều trị nội trú thì được thanh toán chi phí khám, chữa bệnh, hưởng tiền bồi dưỡng và tiền ăn theo quy định nêu trên nhưng tối đa không quá 15 ngày; nếu hết 15 ngày mà bệnh vẫn chưa ổn định thì được chuyển về nước điều trị đến khi ổn định ra viện theo chỉ định của cơ sở y tế và được thanh toán 100% chi phí khám, chữa bệnh theo khung giá dịch vụ của Bộ Y tế ban hành.

Trường hợp bị tai nạn dẫn đến thương tật, được giám định y khoa mức suy giảm khả năng lao động hoặc bị tai nạn dẫn đến chết thì người được huy động hoặc thân nhân người được huy động được bồi thường bằng mức bồi thường đối với người tham gia bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo quy định của

pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động với định mức lương tháng bằng 02 (hai) lần mức lương cơ sở.

Trường hợp bị ốm đau dẫn đến chết thì thân nhân của người được huy động được trợ cấp tuất 01 (một) lần bằng 05 tháng lương cơ sở.

Thân nhân hoặc tổ chức hoặc cá nhân lo mai táng cho người được huy động bị tai nạn hoặc ốm đau dẫn đến chết được trợ cấp mai táng bằng mức trợ cấp mai táng như đối với thân nhân người tham gia bảo hiểm xã hội chết theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

e) Trường hợp người được huy động làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ cố ý gây thương tích, tự sát, tự hủy hoại sức khỏe bản thân hoặc tai nạn do sử dụng rượu, bia, chất ma túy, tiền chất ma túy hoặc tai nạn do mâu thuẫn của bản thân với người gây ra tai nạn mà không liên quan đến nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ thì không được hưởng chi phí khám, điều trị, chuyển thương, tiền bồi dưỡng, tiền ăn khi điều trị nội trú ở nước ngoài quy định tại điểm d và các chế độ, chính sách quy định tại điểm đ khoản này.

g) Trường hợp bị thương, hy sinh trong thời gian huy động thực hiện nhiệm vụ thì được xem xét công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, liệt sĩ theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng.

3. Người được cấp có thẩm quyền huy động thực hiện nhiệm vụ hoặc phối hợp thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ ở trong nước (riêng đối với người được huy động tham gia dẫn đường chỉ nơi an táng hài cốt liệt sĩ thời gian huy động không quá 10 ngày, số người huy động không quá 02 người đối với 01 (một) thông tin về nơi an táng hài cốt liệt sĩ) được hưởng chế độ, chính sách sau đây:

a) Được hưởng các chế độ, chính sách quy định tại điểm a, b, c khoản 1 và điểm g khoản 2 Điều này.

Trường hợp người được huy động đang hưởng lương, phụ cấp và tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp nếu có mức tiền lương, phụ cấp hiện hưởng theo ngày (mức tiền lương, phụ cấp theo ngày được tính bằng tiền lương, phụ cấp theo tháng chia 24 ngày) cao hơn mức tiền bồi dưỡng theo ngày quy định tại điểm a khoản 1 Điều này thì được hưởng mức bồi dưỡng bằng mức tiền lương, phụ cấp hiện hưởng theo ngày đã hưởng của tháng trước liền kề tháng

được huy động; thời gian huy động được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, việc làm.

b) Được bố trí phương tiện đi lại (đi cùng đội tìm kiếm, quy tập); được thanh toán tiền đi lại từ nơi thường trú tới đội tìm kiếm, quy tập và ngược lại (khi hết nhiệm vụ) như cán bộ, công chức đi công tác.

c) Người được huy động đang tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, trong thời gian làm nhiệm vụ nếu bị ốm đau, tai nạn, bị thương, bị chết được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, an toàn vệ sinh lao động, ngoài ra còn được hưởng một số chế độ, chính sách như sau:

Trong thời gian huy động nếu điều trị nội trú được hưởng tiền bồi dưỡng, tiền ăn theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều này.

Trường hợp hết thời gian huy động mà vẫn tiếp tục điều trị nội trú thì được hưởng tiền bồi dưỡng và tiền ăn theo quy định nêu trên nhưng tối đa không quá 15 ngày.

d) Người được huy động không tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn bệnh nghề nghiệp trong thời gian làm nhiệm vụ nếu bị ốm đau, tai nạn, bị thương, bị chết (không thuộc trường hợp cố ý gây thương tích, tự sát, tự hủy hoại sức khỏe bản thân hoặc tai nạn do sử dụng rượu, bia, chất ma túy, tiền chất ma túy hoặc tai nạn do mâu thuẫn của bản thân với người gây ra tai nạn mà không liên quan đến nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ) thì được hưởng chế độ, chính sách như sau:

Được thanh toán 100% tiền khám, chữa bệnh theo khung giá dịch vụ của Bộ Y tế ban hành.

Trong thời gian huy động nếu điều trị nội trú được hưởng tiền bồi dưỡng, tiền ăn theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều này.

Trường hợp hết thời gian huy động mà vẫn tiếp tục điều trị nội trú thì được thanh toán chi phí khám, chữa bệnh, hưởng tiền bồi dưỡng và tiền ăn theo quy định nêu trên nhưng tối đa không quá 15 ngày; nếu hết 15 ngày mà bệnh vẫn chưa ổn định thì được điều trị đến khi ổn định ra viện theo chỉ định của cơ sở y tế và được thanh toán 100% tiền khám, chữa bệnh theo khung giá dịch vụ do Bộ Y tế ban hành.

Trường hợp bị tai nạn dẫn đến thương tật, được giám định y khoa mức suy giảm khả năng lao động hoặc bị tai nạn dẫn đến chết thì người được huy động hoặc thân nhân người được huy động được bồi thường bằng mức bồi thường đối với người tham gia bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động với định mức lương tháng bằng 02 (hai) lần mức lương cơ sở.

Trường hợp bị ốm đau dẫn đến chết thì thân nhân của người được huy động được trợ cấp tuất 01 (một) lần bằng 05 tháng lương cơ sở.

Thân nhân hoặc tổ chức hoặc cá nhân lo mai táng cho người được huy động bị tai nạn hoặc ốm đau dẫn đến chết được nhận trợ cấp mai táng bằng mức trợ cấp mai táng như đối với thân nhân người tham gia bảo hiểm xã hội chết theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

4. Người cung cấp thông tin chính xác, tìm kiếm, quy tập được hài cốt liệt sĩ được hưởng chế độ bồi dưỡng và được khen thưởng cụ thể, như sau:

a) Bồi dưỡng mức 5.000.000 đồng đối với thông tin chính xác, tìm kiếm, quy tập được 01 hài cốt liệt sĩ; mức 10.000.000 đồng đối với thông tin chính xác, tìm kiếm, quy tập được mộ đơn hoặc mộ tập thể có từ 02 đến 05 hài cốt liệt sĩ; mức 20.000.000 đồng đối với thông tin chính xác, tìm kiếm, quy tập được mộ đơn hoặc mộ tập thể có từ 06 hài cốt liệt sĩ trở lên.

b) Người có thành tích xuất sắc trong việc cung cấp thông tin chính xác để tìm kiếm, quy tập được hài cốt liệt sĩ được khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

5. Thân nhân hoặc người thờ cúng liệt sĩ hoặc người được ủy quyền đến đơn vị, địa phương nơi liệt sĩ từng công tác, chiến đấu để tìm kiếm thông tin về mộ liệt sĩ (không áp dụng với địa bàn nước ngoài) không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1, 2 Điều 155 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng, được hỗ trợ tiền đi lại và tiền ăn, mức hỗ trợ theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định về mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng.

Khi thân nhân hoặc người thờ cúng liệt sĩ hoặc người được ủy quyền đến đơn vị, địa phương nơi liệt sĩ từng công tác, chiến đấu để tìm kiếm thông tin về mộ liệt

sĩ, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (viết gọn là Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh) hoặc đơn vị cấp sư đoàn hoặc tương đương trở lên, căn cứ giấy giới thiệu của Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu (viết gọn là Ủy ban nhân dân cấp xã) nơi thường trú hoặc cơ quan, đơn vị mà thân nhân hoặc người thờ cúng hoặc người được ủy quyền đang công tác (kèm theo bản sao giấy báo tử liệt sĩ hoặc Bằng "Tổ quốc ghi công") lập phiếu chi trả chế độ hỗ trợ theo quy định và lưu các giấy tờ nêu trên làm chứng từ thanh, quyết toán.

6. Người Việt Nam không được cấp có thẩm quyền huy động theo quy định tại khoản 2 Điều này nhưng đến đội tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ ở nước ngoài để phối hợp cung cấp thông tin mộ liệt sĩ, trong thời gian phối hợp được đội tìm kiếm, quy tập bảo đảm tiền ăn bằng 02 (hai) lần mức tiền ăn của hạ sĩ quan, binh sĩ bộ binh/người/ngày, tối đa không quá 07 ngày.

7. Căn cứ và trách nhiệm chi trả các chế độ, chính sách

a) Căn cứ chi trả các chế độ, chính sách tại khoản 1, 2 và khoản 3 Điều này, gồm: Quyết định về việc huy động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, chỉ huy cấp sư đoàn và tương đương (nơi không thành lập Ban Chỉ đạo) hoặc của Thủ trưởng Cục Chính trị các quân khu, quân đoàn được giao nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ (Quyết định ghi rõ thời gian được huy động, số lượng người và các chế độ được hưởng, số tiền chi trả) và nội dung quy định, hướng dẫn tại khoản 8 Điều này.

b) Căn cứ chi trả chế độ bồi dưỡng quy định tại điểm a khoản 4 Điều này, gồm: Văn bản xác nhận người cung cấp thông tin liệt sĩ, mộ liệt sĩ và số lượng hài cốt liệt sĩ tìm kiếm, quy tập được giữa đội tìm kiếm, quy tập hoặc Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh và tương đương trở lên với người cung cấp thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ.

c) Trách nhiệm chi trả các chế độ, chính sách quy định tại khoản 1, 2, 3; điểm a khoản 4 Điều này do đội tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ hoặc đơn vị từ cấp sư đoàn và tương đương trở lên (nơi không thành lập đội tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ) chi trả và thanh quyết toán theo quy định.

8. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định, hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với người được huy động không tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn, bệnh nghề nghiệp bị ốm đau, tai nạn, bị chết quy định tại điểm đ khoản 2 và điểm d khoản 3 Điều này.

Chương III
CÔNG TÁC BẢO ĐẢM ĐỐI VỚI CÁC TỔ CHỨC LÀM NHIỆM VỤ TÌM KIẾM, QUY TẬP HÀI CỐT LIỆT SĨ

Điều 6. Công tác bảo đảm và kinh phí hoạt động đối với các đội tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ làm nhiệm vụ ở trong nước và ở nước ngoài

1. Khi làm nhiệm vụ ở trong nước

a) Bảo đảm trang bị, phương tiện chuyên dụng, hậu cần, đời sống thực hiện theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

b) Chi bảo đảm xăng, dầu phục vụ nhiệm vụ thu thập, xác minh thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ; khảo sát, tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; cất bốc, di chuyển, bàn giao hài cốt liệt sĩ; lực lượng dẫn đường, bảo vệ, được thanh toán theo thực chi thực hiện nhiệm vụ.

c) Kinh phí làm nhà tạm để ở, mức tối đa 250.000.000 đồng/nhà đối với đội có quân số từ 30 người trở xuống; mức tối đa 300.000.000 đồng/nhà đối với đội có quân số từ 31 người đến 70 người; mức tối đa 500.000.000 đồng/nhà đối với đội có quân số từ 71 người trở lên; thời gian bảo đảm kinh phí 05 năm/lần. Trường hợp các đội tìm kiếm, quy tập đã có nhà ở kiên cố, nếu không phải làm nhà tạm thì được sử dụng phần kinh phí này để sửa chữa nhà ở kiên cố.

d) Chi cất bốc mộ liệt sĩ có hài cốt mức tối đa 5.000.000 đồng/mộ. Nội dung chi gồm: Mua tiểu sành, vải liệm, nylon, rượu hoặc cồn, hương, nến, xà phòng và đồ lễ theo phong tục của địa phương; tổ chức thờ cúng trong khi chờ an táng hài cốt liệt sĩ.

đ) Chi đăng ký, đăng kiểm các loại trang bị, phương tiện (ô tô, mô tô; phương tiện chuyên dụng) quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này, được thanh toán theo thực chi.

e) Chi sửa chữa, thay thế phụ tùng các trang bị, phương tiện (bao gồm cả trang bị, phương tiện được các tổ chức, cá nhân trao tặng), như sau:

Xe mô tô (xe máy), mức tối đa 5.000.000 đồng/xe/năm.

Máy dò mìn, mức tối đa 10.000.000 đồng/chiếc/năm.

Ô tô, mức tối đa 60.000.000 đồng/xe/năm.

Máy xúc, mức tối đa 80.000.000 đồng/xe/năm.

Các trang bị, phương tiện còn lại quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này và các trang bị, phương tiện được trao tặng, mức tối đa 50.000.000 đồng/đội/năm.

g) Chi hỗ trợ mua đồ lễ làm Lễ động thổ trước khi tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và hoàn trả mặt bằng sau khi tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ (theo phong tục tập quán từng địa phương), mức tối đa 5.000.000 đồng/đợt/01 mộ hoặc khu mộ tìm kiếm, quy tập.

h) Chi hỗ trợ các hoạt động tuyên truyền vận động Nhân dân cung cấp thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ, mức tối đa 100.000.000 đồng/đội/năm.

i) Chi mua thiết bị lọc nước; mua điện phục vụ sinh hoạt, điện phục vụ tổ chức cất bốc hài cốt liệt sĩ được thanh toán theo thực chi.

k) Chi thuê phương tiện, đền bù thiệt hại về công trình, cây cối, hoa màu (cho 01 (một) vị trí tìm kiếm, quy tập) thực hiện như sau:

Mức chi dưới 100.000.000 đồng do đội tìm kiếm, quy tập hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ trực tiếp tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ quyết định.

Mức chi từ 100.000.000 đồng đến 400.000.000 đồng do Ban Chỉ đạo cấp tỉnh hoặc Cục Chính trị quân khu, quân đoàn (nơi không thành lập Ban Chỉ đạo) quyết định.

Mức chi từ trên 400.000.000 đồng đến 700.000.000 đồng do Ban Chỉ đạo quân khu hoặc Thủ trưởng Bộ Tư lệnh quân đoàn (nơi không thành lập Ban Chỉ đạo) quyết định.

Mức chi từ trên 700.000.000 đồng trở lên, các đơn vị báo cáo, đề nghị Ban Chỉ đạo quốc gia (qua Cục Chính sách - Xã hội/Tổng cục Chính trị - Văn phòng Ban Chỉ đạo quốc gia) xem xét, quyết định.

Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ, các đơn vị được giao nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ xây dựng kế hoạch trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, lập hợp đồng thuê phương tiện; xác định mức thiệt hại, lập biên bản đền bù và thanh, quyết toán theo quy định.

l) Chi mua thuốc phòng và chữa bệnh thông thường: Mức tối đa 30.000.000 đồng/đội (có quân số từ 30 người trở xuống)/năm; mức tối đa 50.000.000 đồng/đội (có quân số biên chế từ 31 người đến 70 người)/năm; mức tối đa 60.000.000 đồng/đội (có quân số biên chế trên 70 người)/năm.

m) Chi mua dụng cụ phục vụ đào bới (cuốc, xẻng, xà beng, dao, rựa và các vật dụng khác...) và văn phòng phẩm, mức tối đa 25.000.000 đồng/năm đối với đội có quân số từ 30 người trở xuống; mức tối đa 40.000.000 đồng/năm đối với đội có quân số từ 31 người đến 70 người; mức tối đa 60.000.000 đồng/năm đối với đội có quân số trên 70 người.

2. Khi làm nhiệm vụ ở nước ngoài

Được bảo đảm các nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, đ, e, g, h, i, k, l, m khoản 1 Điều này, ngoài ra còn được bảo đảm:

a) Chi cất bốc mộ liệt sĩ có hài cốt, mức tối đa 7.000.000 đồng/mộ. Nội dung chi gồm: Mua tiểu sành, vải liệm, ny lon, rượu hoặc cồn, hương, nến, xà phòng và đồ lễ theo phong tục của địa phương; tổ chức thờ cúng trong thời gian chờ an táng hài cốt liệt sĩ.

b) Hỗ trợ cấp tỉnh của nước ngoài tổ chức Lễ tiễn, hồi hương hài cốt liệt sĩ Việt Nam về nước, mức 60.000.000 đồng/lần.

c) Chi hỗ trợ thực hiện công tác dân vận, tuyên truyền vận động cung cấp thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ. Nội dung chi gồm: Mua lương khô, mức 50.000.000 đồng/đợt (một năm không quá 02 đợt) khi xuất quân làm nhiệm vụ ở nước ngoài; tiền mặt, mức tối đa 60.000.000 đồng/năm đối với một tỉnh ở nước ngoài.

d) Chi mua quà đối ngoại khi ra nước ngoài phối hợp triển khai, thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ, mức tối đa 40.000.000 đồng/lần (không quá 02 lần/năm) đối với mỗi tỉnh của nước ngoài.

đ) Chi lệ phí làm hộ chiếu; các phí, lệ phí khác liên quan đến xuất cảnh, nhập cảnh được thanh toán theo thực chi theo từng đợt xuất cảnh, nhập cảnh thực hiện nhiệm vụ ở nước ngoài.

e) Kinh phí làm nhà quàn để thờ cúng liệt sĩ khi tìm kiếm, quy tập được (nhà lắp ghép, có thể tháo lắp di chuyển, có bàn thờ, khánh tiết, giá để hài cốt liệt sĩ), mức tối đa 500.000.000 đồng/nhà. Trường hợp đội tìm kiếm, quy tập đã có nhà quàn kiên cố thì được sử dụng phần kinh phí này để sửa chữa, nâng cấp nhà quàn kiên cố đã có.

Điều 7. Bảo đảm chi đối với hoạt động của Ban Chỉ đạo, Ban Công tác đặc biệt, Ủy ban Chuyên trách các cấp; Văn phòng Ban Chỉ đạo quốc gia, Cơ quan Thường trực các cấp

1. Chi bảo đảm phục vụ đoàn ra, đón tiếp đoàn vào; mức chi thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ chi đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam; chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam, chi tiếp khách trong nước và đi công tác ở nước ngoài.

2. Chi hỗ trợ Ban Công tác đặc biệt Chính phủ, Ban Công tác đặc biệt cấp tỉnh của Lào; Ủy ban Chuyên trách Chính phủ, Ban Chuyên trách cấp quân khu, Ban

Chuyên trách cấp tỉnh của Campuchia trong phối hợp tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ. Căn cứ tình hình thực tế, Bộ Quốc phòng đề xuất mức hỗ trợ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Chi tổ chức các hội nghị, tập huấn, sơ kết, tổng kết; chi khen thưởng; chi cho các hoạt động tiếp nhận, bàn giao thông tin, tài liệu, kỷ vật chiến tranh do các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài bàn giao. Mức chi theo quy định hiện hành.

4. Chi mua quà đối ngoại khi hội đàm, trao đổi thông tin với đối tác nước ngoài về công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ, mức 150.000.000 đồng/đợt; chi thù lao cho thành viên Ban Chỉ đạo, Văn phòng, Cơ quan Thường trực các cấp; chi thăm, động viên các lực lượng trực tiếp làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; thân nhân liệt sĩ đến tham dự Lễ truy điệu, an táng hài cốt liệt sĩ, do Văn phòng Ban Chỉ đạo quốc gia hoặc Cơ quan Thường trực đề xuất, báo cáo Ban Chỉ đạo cùng cấp xem xét, quyết định.

5. Chi hỗ trợ hoạt động tuyên truyền

a) Mức hỗ trợ đối với các cơ quan tuyên truyền của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tối đa là 200.000.000 đồng/năm do Ban Chỉ đạo cấp tỉnh xem xét, quyết định.

b) Mức hỗ trợ đối với các cơ quan tuyên truyền của quân khu, quân đoàn tối đa là 300.000.000 đồng/năm, do Ban Chỉ đạo quân khu, Bộ Tư lệnh quân đoàn xem xét, quyết định.

c) Hỗ trợ đối với các cơ quan thông tấn, báo chí, thông tin truyền thông ở trung ương, Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành trung ương, Hội Cựu chiến binh Việt Nam. Hằng năm, căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ công tác tuyên truyền về liệt sĩ, mộ liệt sĩ, trên cơ sở đề xuất của các đơn vị, tổ chức, Cục Chính sách - Xã hội/Tổng cục Chính trị - Văn phòng Ban Chỉ đạo quốc gia tổng hợp, đề xuất, báo cáo Ban Chỉ đạo quốc gia xem xét, quyết định nhưng tổng mức hỗ trợ cho các đơn vị, tổ chức tối đa 15.000.000.000 đồng/năm.

6. Chi thu thập, kết luận, xử lý thông tin, xây dựng và hoàn thiện hệ thống hồ sơ tài liệu, dữ liệu về liệt sĩ, mộ liệt sĩ; giải mã ký hiệu, phiên hiệu đơn vị; lập bản đồ và cập nhật dữ liệu bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ.

a) Người được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ thu thập, rà soát, kết luận, xử lý thông tin, xây dựng và hoàn thiện danh sách, hệ thống hồ sơ tài liệu, dữ liệu về

liệt sĩ, mộ liệt sĩ; giải mã ký hiệu, phiên hiệu đơn vị; lập bản đồ và cập nhật dữ liệu bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ được hưởng chế độ bồi dưỡng theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị định này. Số ngày được hưởng chế độ bồi dưỡng thực hiện theo kế hoạch của cấp có thẩm quyền; khi hưởng chế độ bồi dưỡng nêu trên thì không hưởng chế độ công tác phí.

b) Chi hội nghị, hội thảo chuẩn hóa thông tin, hoàn thiện hồ sơ, danh sách liệt sĩ, mộ liệt sĩ; khảo sát đo đạc, xác minh, kết luận địa bàn phục vụ công tác lập bản đồ và cập nhật dữ liệu bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; mức chi theo quy định hiện hành.

c) Chi đối chiếu, so sánh, khử trùng, bổ sung thông tin, tích hợp cơ sở dữ liệu về liệt sĩ; hoàn thiện, bổ sung hồ sơ, danh sách liệt sĩ; cập nhật cơ sở dữ liệu về liệt sĩ, mộ liệt sĩ; trích lục thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ; mức chi theo quy định hiện hành.

d) Chi công tác lập bản đồ, cập nhật, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu bản đồ phục vụ công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và bảo trì nâng cấp phần mềm quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu bản đồ và thông tin tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ hằng năm; in tài liệu bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ (tỷ lệ 1/25.000 hoặc 1/50.000); mức chi theo quy định hiện hành.

7. Chi xuất bản các ấn phẩm; đăng ký trang thông tin điện tử trên Internet; duy trì hoạt động, bảo dưỡng, nâng cấp Cổng Thông tin điện tử Ngành Chính sách - Xã hội; mức chi theo quy định hiện hành.

8. Bảo đảm trang bị, phương tiện, trang phục

a) Văn phòng Ban Chỉ đạo quốc gia, Cơ quan Thường trực các cấp được bảo đảm trang bị, phương tiện theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này.

b) Chi sửa chữa, thay thế phụ tùng ô tô theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 6 Nghị định này.

c) Thành viên Ban Chỉ đạo các cấp; Văn phòng Ban Chỉ đạo quốc gia, Cơ quan Thường trực các cấp, 02 năm được bảo đảm 01 bộ trang phục để phục vụ các hoạt động đối ngoại.

d) Chi thiết kế, sản xuất giá khiêng, lồng kính, quách, tiểu sành phục vụ công tác quy tập, truy điệu, an táng hài cốt liệt sĩ.

9. Chi bảo đảm xăng, dầu phục vụ nhiệm vụ chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ (cả ở trong nước và ở nước ngoài); rà soát, hoàn thiện hồ sơ, danh sách liệt sĩ, mộ liệt sĩ; bàn giao sơ đồ mộ chí; di chuyển,

bàn giao hài cốt liệt sĩ về các địa phương và các hoạt động khác liên quan đến công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ, được thanh toán theo thực chi thực hiện nhiệm vụ.

10. Bảo đảm cho Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, Cục Chính trị các quân khu tổ chức Lễ xuất quân, giao nhiệm vụ cho đội tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và Lễ đón đội tìm kiếm, quy tập ở nước ngoài về nước, mức tối đa 150.000.000 đồng/đợt (mỗi năm không quá 02 đợt).

11. Chi di chuyển, bàn giao hài cốt liệt sĩ về địa phương và tổ chức Lễ truy điệu, an táng hài cốt liệt sĩ

a) Người được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ di chuyển, bàn giao hài cốt liệt sĩ xác định được danh tính về các địa phương được hưởng chế độ bồi dưỡng theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị định này. Khi hưởng chế độ bồi dưỡng nêu trên thì không hưởng chế độ công tác phí.

b) Chi tổ chức Lễ truy điệu, an táng hài cốt liệt sĩ thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP; cơ quan quân sự địa phương phối hợp với ngành Nội vụ tham mưu, đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp xem xét quyết định.

12. Chi mua văn phòng phẩm được thanh toán theo thực chi.

13. Chi hỗ trợ xây dựng, tu bổ, tôn tạo các công trình ghi công liệt sĩ; các công trình lịch sử văn hóa, Bia tưởng niệm, Đài hữu nghị, Tượng đài tưởng niệm, khu tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ, quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam ở nước ngoài. Căn cứ đề nghị (kèm theo công thư và hồ sơ) của nước sở tại, Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan tổ chức khảo sát, đánh giá tổng hợp, thống nhất với Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Điều 8. Công tác bảo đảm đối với các đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ tổ chức các hoạt động tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; rà soát hoàn thiện hồ sơ, danh sách liệt sĩ, mộ liệt sĩ; kết luận địa bàn lập bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ

1. Các đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ rà soát hoàn thiện hồ sơ, danh sách liệt sĩ, mộ liệt sĩ; kết luận địa bàn, lập bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; giải mã ký hiệu, phiên hiệu đơn vị được bảo đảm cho các hoạt động theo quy định tại điểm a, b và điểm c khoản 6 Điều 7 Nghị định này.

2. Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh hoặc đơn vị cấp sư đoàn và tương đương (không có đội tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ chuyên trách hoặc lâm thời) khi có

thông tin về mộ liệt sĩ được cấp có thẩm quyền giao tổ chức tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ được bảo đảm như sau:

a) Được huy động lực lượng để tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ. Các chế độ, chính sách thực hiện như sau:

Người được huy động là cán bộ, chiến sĩ thuộc biên chế của đơn vị huy động, trong thời gian huy động được hưởng chế độ bồi dưỡng bằng 0,2 lần mức lương cơ sở/người/ngày; bảo đảm ăn thêm bằng 01 (một) lần mức tiền ăn cơ bản của hạ sĩ quan, binh sĩ bộ binh/người/ngày. Chế độ bồi dưỡng và bảo đảm tiền ăn thêm được tính theo ngày thực tế làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ theo kế hoạch huy động tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ của cấp có thẩm quyền; tiền ăn thêm nêu trên được đưa vào bữa ăn, không thanh toán bằng tiền mặt.

Người được huy động là đối tượng ngoài Quân đội, thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định này.

b) Được chi các nội dung theo quy định tại các điểm b, d, g, h, i, k và điểm m khoản 1 Điều 6 Nghị định này; được bảo đảm kinh phí mua thuốc phòng và chữa bệnh thông thường tối đa 20.000.000 đồng/đợt huy động.

3. Chế độ, chính sách quy định tại khoản 1, 2 Điều này do Ban Chỉ đạo cấp tỉnh hoặc đơn vị cấp sư đoàn và tương đương xây dựng kế hoạch huy động, dự trù kinh phí bảo đảm, tổ chức chi trả và thanh, quyết toán theo quy định.

4. Cục Chính trị thuộc Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị, các Tổng cục, quân chủng, quân đoàn, binh chủng; cơ quan chính trị các binh đoàn, học viện, nhà trường trong quân đội; cơ quan chính trị cấp sư đoàn và tương đương (trừ Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh) được trang bị 01 bộ máy vi tính để bàn, 01 máy in, 01 tủ đựng tài liệu phục vụ công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và rà soát hoàn thiện hồ sơ danh sách liệt sĩ, mộ liệt sĩ.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Nguồn kinh phí

1. Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách và công tác bảo đảm quy định tại Nghị định này do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Hằng năm, Bộ Quốc phòng căn cứ vào nhiệm vụ, xây dựng dự toán kinh phí thực hiện trong dự toán ngân sách gửi Bộ Tài chính tổng hợp, trình Chính phủ quyết định.

3. Ngoài kinh phí do ngân sách nhà nước bảo đảm, căn cứ điều kiện, khả năng của các cơ quan, đơn vị, địa phương được sử dụng nguồn ngân sách địa phương, nguồn xã hội hóa hoặc nguồn thu khác theo quy định của pháp luật để hỗ trợ thêm kinh phí, vật chất, trang bị, phương tiện thực hiện công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Chế độ, chính sách và công tác bảo đảm đối với cá nhân, tổ chức làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ quy định tại Nghị định này được thực hiện từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.

3. Quyết định số 75/2013/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ, chính sách và công tác bảo đảm đối với tổ chức, cá nhân làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; Quyết định số 35/2017/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 75/2013/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2013 hết hiệu lực từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.

4. Các văn bản dẫn chiếu tại Nghị định này khi được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản khác thì nội dung dẫn chiếu được thực hiện theo các văn bản mới.

5. Mức lương cơ sở làm căn cứ tính chế độ, chính sách tại Nghị định này khi bị bãi bỏ thì được thực hiện theo quy định của Chính phủ.

Điều 11. Điều khoản chuyển tiếp

1. Trang phục chuyên dùng bằng hiện vật đối với cá nhân làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập đã được cấp theo Danh mục quy định tại Phụ lục I Quyết định số 75/2013/QĐ-TTg, được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 35/2017/QĐ-TTg, nếu thuộc Danh mục quy định tại Phụ lục I Nghị định này thì tiếp tục sử dụng đến hết niên hạn; sau khi hết niên hạn được cấp mới theo quy định tại Nghị định này.

2. Trang bị, phương tiện chuyên dụng, hậu cần, đời sống bảo đảm cho đội tìm kiếm, quy tập đã được cấp theo Danh mục quy định tại Phụ lục II Quyết định số 75/2013/QĐ-TTg, được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 35/2017/QĐ-TTg,

nếu thuộc Danh mục quy định tại Phụ lục II Nghị định này thì tiếp tục sử dụng đến hết niên hạn; sau khi hết niên hạn được cấp mới theo quy định tại Nghị định này.

Các cơ quan, đơn vị rà soát, đánh giá tình trạng kỹ thuật đối với các trang bị, phương tiện (xe ô tô, xe mô tô), phương tiện chuyên dụng không quy định niên hạn sử dụng. Trường hợp bảo đảm tình trạng kỹ thuật tốt thì tiếp tục sử dụng; nếu xuống cấp, hư hỏng không sửa chữa được thì đề nghị cấp có thẩm quyền loại khỏi trang bị, thanh xử lý và cấp mới theo quy định tại Nghị định này.

3. Trang bị, phương tiện bảo đảm cho Ban Chỉ đạo, Ban Công tác đặc biệt, Ủy ban Chuyên trách, Văn phòng Ban Chỉ đạo, Cơ quan Thường trực, Cơ quan chuyên môn các cấp đã được cấp theo Danh mục quy định tại Phụ lục III Quyết định số 75/2013/QĐ-TTg, được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 35/2017/QĐ-TTg, nếu thuộc Danh mục quy định tại Phụ lục III Nghị định này, Văn phòng Ban Chỉ đạo quốc gia, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo các cấp rà soát, đánh giá tình trạng kỹ thuật. Trường hợp bảo đảm tình trạng kỹ thuật tốt thì tiếp tục sử dụng; nếu xuống cấp, hư hỏng không sửa chữa được thì báo cáo cấp có thẩm quyền loại khỏi trang bị, thanh xử lý và cấp mới theo quy định tại Nghị định này.

Điều 12. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định mẫu nhà quàn thờ cúng liệt sĩ; giá khiêng, lồng kính, quách, tiểu sành phục vụ công tác quy tập, truy điệu, an táng hài cốt liệt sĩ và hướng dẫn, triển khai thực hiện Nghị định này; nghiên cứu sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để bảo đảm thực hiện thống nhất, kịp thời chế độ, chính sách đối với cá nhân, tổ chức làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ được thực hiện thống nhất, đồng bộ.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính

Phụ lục I

DANH MỤC TRANG PHỤC CHUYÊN DÙNG BẰNG HIỆN VẬT ĐỐI VỚI CÁ NHÂN LÀM NHIỆM VỤ TÌM KIẾM, QUY TẬP

(Kèm theo Nghị định số 281/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ)

1. Đối tượng làm nhiệm vụ ở trong nước

TT	Mặt hàng	Số lượng	Niên hạn
01	Võng KapoRông + dây	01 cái	03 năm
02	Tăng Vininon	01 cái	02 năm
03	Giầy vải cao cổ	04 đôi	01 năm
04	Ủng cao su	01 đôi	01 năm
05	Bít tất	05 đôi	01 năm
06	Găng tay bảo hộ lao động	50 đôi	01 năm
07	Khẩu trang	100 cái	01 năm
08	Quần áo bảo hộ lao động	04 bộ	01 năm
09	Găng tay cao su	50 đôi	01 năm
10	Quần áo mưa	01 bộ	01 năm
11	Dép nhựa	01 đôi	01 năm
12	Đèn sạc pin	01 cái	01 năm
13	Bi-đông 1lít + ca	01 cái	04 năm

2. Đối tượng vừa làm nhiệm vụ ở trong nước và ở nước ngoài

Đối tượng	Mặt hàng	Số lượng	Niên hạn
Sĩ quan, Quân nhân chuyên nghiệp	Quần áo ký giả	02 bộ	03 năm
	Quần áo thường phục	01 bộ	01 năm
	Quần áo bảo hộ lao động	02 bộ	01 năm

Đối tượng	Mặt hàng	Số lượng	Niên hạn
Công nhân, viên chức quốc phòng, Hạ sĩ quan, binh sĩ	Quần áo thường phục	02 bộ	01 năm
	Quần áo bảo hộ lao động	03 bộ	01 năm
	Áo ấm	01 cái	02 năm
	Giầy da thường phục	01 đôi	01 năm
	Giầy vải cao cổ	04 đôi	01 năm
	Ủng cao su	01 đôi	01 năm
	Dép lê nhựa	01 đôi	01 năm
	Mũ mềm	02 cái	01 năm
Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng, viên chức quốc phòng, hạ sĩ quan, binh sĩ	Bít tất	05 đôi	01 năm
	Găng tay bảo hộ lao động	50 đôi	01 năm
	Găng tay cao su	50 đôi	01 năm
	Khẩu trang	100 cái	01 năm
	Tăng Vininon	01 cái	01 năm
	Võng KapoRông + dây	01 cái	02 năm
	Quần áo mưa	02 bộ	01 năm
	Túi du lịch thay ba lô	01 cái	01 năm
	Bi-đông 1lít + ca	01 cái	04 năm
	Vali kéo	01 cái	02 năm
	Đèn sạc pin	01 cái	01 năm

Phụ lục II

DANH MỤC TRANG BỊ, PHƯƠNG TIỆN CHUYÊN DỤNG VÀ HẬU CẦN, ĐỜI SỐNG BẢO ĐẢM CHO ĐỘI TÌM KIẾM, QUY TẬP

(Kèm theo Nghị định số 281/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ)

I. DANH MỤC TRANG BỊ, PHƯƠNG TIỆN CHUYÊN DỤNG VÀ PHƯƠNG TIỆN BẢO ĐẢM HẬU CẦN, ĐỜI SỐNG

TT	Tên trang bị	Đơn vị tính	Số lượng/đội			Niên hạn (Năm)
			Các đội được biên chế từ 30 người trở xuống	Các đội được biên chế từ 31 đến 70 người	Các đội được biên chế từ trên 70 người	
A	**Xe ô tô, xe mô tô**					
1	Xe ô tô tải loại 3,5 tấn (chở vật chất)	Chiếc	01	01	02	
2	Xe ô tô tải loại 1,5 tấn	Chiếc	01	02	03	
3	Xe ô tô cứu thương	Chiếc	01	01	02	
4	Xe ô tô chỉ huy (Xe bán tải, hai cầu)	Chiếc	01	02	02	
5	Xe ô tô chuyên dụng chở hài cốt liệt sĩ (được hoán cải từ xe ô tô Hyundai County 29 chỗ ngồi)	Chiếc	01	02	02	
6	Xe chở quân (được hoán cải từ xe ô tô tải ISUZU 3,5 tấn)	Chiếc	01	02	03	
7	Xe mô tô	Chiếc	03	07	10	

TT	Tên trang bị	Đơn vị tính	Số lượng/đội			Niên hạn (Năm)
			Các đội được biên chế từ 30 người trở xuống	Các đội được biên chế từ 31 đến 70 người	Các đội được biên chế từ trên 70 người	
B	**Phương tiện chuyên dụng**					
1	Máy xúc, đào, ủi, gạt đa năng (bánh xích hoặc bánh lốp loại nhỏ)	Chiếc	01	02	03	
2	Ra đa xuyên đất	Chiếc	01	02	03	
3	Máy dò mìn	Chiếc	01	02	03	
4	Máy định vị	Chiếc	02	03	03	
5	Máy Camera nhìn nước dò tìm	Chiếc	01	02	03	
C	**Phương tiện phục vụ thông tin tuyên truyền**					
1	Máy Camera kỹ thuật số	Chiếc	01	02	02	05
2	Máy ảnh kỹ thuật số	Chiếc	01	02	03	05
3	Laptop + Máy in	Bộ	01	02	03	05
D	**Phương tiện bảo đảm hậu cần, đời sống**					
1	Nhà tạm	Nhà	01	01	01	05
2	Máy phát điện 3,5 KW	Chiếc	01	02	03	05
3	Ti vi	Chiếc	01	02	03	05
4	Rađio	Chiếc	01	02	03	05
5	Máy lọc nước	Chiếc	01	02	03	03

TT	Tên trang bị	Đơn vị tính	Số lượng/đội			Niên hạn (Năm)
			Các đội được biên chế từ 30 người trở xuống	Các đội được biên chế từ 31 đến 70 người	Các đội được biên chế từ trên 70 người	
6	Nhà bạt Tiểu đội	Nhà	02	04	05	03
7	Nhà bạt Trung đội	Nhà	01	02	03	03
8	Téc Inox đựng nước	Chiếc	01	02	03	05
9	Bàn ghế xếp	Bộ	01	02	03	03
10	Phản gỗ/người	Chiếc	01	01	01	02
11	Xô xách nước	Chiếc	07	15	20	02
12	Chậu giặt	Chiếc	07	15	20	02
13	Thùng gánh nước	Đôi	03	05	10	02
14	Đèn bão	Chiếc	07	10	15	02
15	Can nhựa loại 20 lít	Chiếc	05	10	15	02
16	Can gùi loại 17 lít	Chiếc	03	05	10	02
17	Dây điện	Mét	100	200	300	03
18	Bóng đèn, đui đèn	Chiếc	05	10	15	01
19	Máy bơm nước	Chiếc	01	02	03	05
20	Tủ cấp đông	Chiếc	01	02	03	05
Đ	**Vật chất xăng dầu**					
01	Phuy đựng xăng (200 lít)	Chiếc	03	05	07	03
02	Bình bọt chữa cháy	Bình	02	05	07	03

** Đối với máy xúc, đào, ủi, gạt đa năng (bánh xích hoặc bánh lốp loại nhỏ): Căn cứ vào địa bàn tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và nhu cầu thực tế, Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định mua chủng loại cho phù hợp với điều kiện và địa bàn hoạt động của từng đội.*

II. DỤNG CỤ CẤP DƯỠNG BẢO ĐẢM CHO ĐỘI TÌM KIẾM, QUY TẬP HÀI CỐT LIỆT SĨ

TT	MẶT HÀNG	ĐVT	Đội 30 người trở xuống	Đội từ 31 - 70 người	Đội trên 70 người	Niên hạn	Ghi chú
A	**DỤNG CỤ NẤU (tính theo bếp)**						
1	Nồi + vung	Cái	2	4	5	4	(1)
2	Chảo rán, xào	Cái	1	2	2	4	
3	Tủ nấu cơm (điện, ga, dầu)	Cái	1	1	1	5	
4	Bộ bếp (điện, dầu…)	Bộ	1	1	1	5	(2)
B	**DỤNG CỤ CHIA (4 người/mâm)**						
1	Xoong inox đựng cơm + vung	Cái	8	18	25	7	
2	Xoong inox đựng canh + vung	Cái	8	18	25	7	
3	Đĩa inox	Cái	16	36	50	7	
4	Khay chia ăn bộ binh có nắp đậy	Cái	30	70	100	7	
5	Bát inox	Cái	8	18	25	7	
6	Bát ăn cơm	Cái	30	70	100	2	
7	Đũa ăn cơm	đôi	30	70	100	1	
8	Thìa inox	Cái	30	70	100	7	
9	Muôi cơm, canh inox	Cái	16	36	25	5	
10	Giỏ đũa inox	Cái	8	18	25	7	

TT	MẶT HÀNG	ĐVT	Đội 30 người trở xuống	Đội từ 31 - 70 người	Đội trên 70 người	Niên hạn	Ghi chú
11	Bộ đựng gia vị	Bộ	8	18	25	3	(3)
12	Bàn ăn chân inox, mặt inox	Cái	8	18	25	7	
13	Ghế đôn inox	Cái	30	70	100	7	
C	**DỤNG CỤ DÙNG CHUNG VÀ TRANG THIẾT BỊ QUÂN LƯƠNG (tính theo bếp)**						
1	Chậu nhôm 60	Cái	1	2	2	4	
2	Gáo nhôm múc nước	Cái	1	2	2	4	
3	Muôi nhôm nhà bếp	Cái	1	2	2	4	
4	Muôi inox múc mắm	Cái	1	1	1	7	
5	Xẻng inox đảo cơm	Cái	1	2	2	5	
6	Xẻng inox rán	Cái	1	1	1	5	
7	Vợt inox vớt rau	Cái	1	1	1	5	
8	Cân đồng hồ 60 -100kg	Cái	1	1	1	4	
9	Giá inox để dụng cụ cấp dưỡng	Cái	1	2	2	7	
10	Giá inox để dụng cụ nấu	Cái	1	1	1	7	
11	Thùng nhôm đựng nước 20 lít + vung	Cái	2	3	4	4	
12	Thùng nhôm đựng nước 30 lít + giá inox	Cái	2	3	3	7	
13	Xe đạp tiếp phẩm	Cái	1	1	1	7	
14	Xe inox 1 sàn	Cái	1	1	1	7	
15	Xe inox ủ cơm 1 thùng	Cái	1	1	1	4	
16	Xe inox sơ chế thực phẩm	Cái	1	1	1	7	
17	Tủ bảo quản thực phẩm	Cái	1	2	3	7	
18	Tủ để bát	Cái	1	1	1	7	

TT	MẶT HÀNG	ĐVT	Đội 30 người trở xuống	Đội từ 31 - 70 người	Đội trên 70 người	Niên hạn	Ghi chú
19	Bàn pha thái thực phẩm	Cái	1	1	1	7	
20	Máy bơm nước	Cái	1	2	2	5	
21	Hòm inox đựng gạo 2 tấn	Cái	1	1	1	7	
22	Bảng các loại	Cái	2	3	3	5	
23	Biểu các loại	Cái	2	3	4	5	
24	Vại muối dưa	Cái	1	2	2	2	
D	**TẠP CHI CẤP DƯỠNG (tính theo bếp)**						
1	Sọt sắt tiếp phẩm	Cái	2	2	2	1	
2	Dao cấp dưỡng inox	Bộ	2	4	4	1	
3	Rổ inox	Cái	2	4	4	2	
4	Rá inox	Cái	2	4	4	2	
5	Cối + chầy inox	Bộ	1	1	1	5	
6	Thớt gỗ	Cái	1	2	2	1	
7	Thớt nhựa	Cái	1	1	1	1	

Ghi chú:

(1): Nồi nấu phù hợp theo bếp nấu.

(2): Bộ bếp nấu gồm: 01 bếp dùng nấu, luộc, rán; 01 bếp xào và 01 nồi nấu nước đun sôi.

(3): Bộ đựng gia vị gồm: Khay đựng và bộ lọ gia vị./.

Phụ lục III

DANH MỤC TRANG BỊ, PHƯƠNG TIỆN BẢO ĐẢM CHO BAN CHỈ ĐẠO, BAN CÔNG TÁC ĐẶC BIỆT, ỦY BAN CHUYÊN TRÁCH, VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO, CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC, CƠ QUAN CHUYÊN MÔN CÁC CẤP

(Kèm theo Nghị định số 281/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ)

TT	Tên trang bị	Đơn vị tính	Số lượng trang bị/01 đơn vị		
			Văn phòng Ban Chỉ đạo, Cơ quan Thường trực, Cơ quan chuyên môn		
			Bộ Quốc phòng	Quân khu	Cấp tỉnh
1	Xe ô tô chỉ huy (hai cầu, gầm cao)	Chiếc	04[1]	01	01
2	Xe ô tô 16 chỗ	Chiếc	01	01	01
3	Laptop + Máy in đồng bộ	Bộ	10	06	02
4	Máy ảnh kỹ thuật số	Chiếc	01	01	01
5	Đèn chiếu	Chiếc	01	01	01
6	Máy Camera kỹ thuật số	Chiếc	01	01	01
7	Máy Photocopy	Chiếc	01	01	01
8	Máy điện thoại	Chiếc	01	01	01
9	Máy Fax	Chiếc	01	01	01
10	Bàn ghế làm việc	Bộ	10	06	04
11	Tủ đựng tài liệu	Chiếc	10	06	05

** Tùy theo khả năng bố trí kinh phí hằng năm để trang bị từng bước cho phù hợp./.*

[1] Trang bị 01 xe cho Ban Công tác đặc biệt Chính phủ; 01 xe cho Văn phòng Ban Chỉ đạo quốc gia 515.